

Mẫu số 01

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó; Nội dung không đúng thì đánh dấu: ;  
Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng   
Ngành: Kỹ Thuật Y Sinh; Chuyên ngành: Vật Liệu Y Sinh và Y Học Tái Tạo

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN THỊ HIỆP
2. Ngày tháng năm sinh: 27/11/1981; Nam ; Nữ  Quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
3. Đăng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:
4. Quê quán: Long Phước, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 145 Đường Long Sơn, Phường Long Bình, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh.
6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM; Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Tp. HCM, Việt Nam.  
Điện thoại nhà riêng: không có ; Điện thoại di động: 0983 888 700; E-mail: [nthiep@hcmiu.edu.vn](mailto:nthiep@hcmiu.edu.vn)
7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2012 đến năm 2013: Nghiên cứu viên tại Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

Từ năm 2014 đến năm 2018: Giảng viên tại Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

Từ năm 2018 đến năm 2019: Trưởng Bộ Môn – Giảng viên tại Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ Môn Kỹ Thuật Y Sinh Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ Môn

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

Địa chỉ cơ quan: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Tp. HCM, Việt Nam.

Điện thoại cơ quan (84-8) – 37 244 270 Số nội bộ: 3214.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Không

ĐĂNG KÝ  
QUỐC TẾ

8. Đã nghỉ hưu từ tháng... năm...: Chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Không

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thịnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Học vị:

- Được cấp bằng Đại Học ngày 15 tháng 09 năm 2006, Ngành: Hóa học, Chuyên ngành: Hóa học  
Nơi cấp bằng Đại Học : Đại học Khoa Học Tự Nhiên - Đại học Quốc Gia Tp. HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 18 tháng 02 năm 2010, Ngành: Khoa Học Y Khoa, Chuyên ngành:  
Vật Liệu Y Sinh và Y Học Tái Tạo.

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học SoonChunHyang, Hàn Quốc.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 23 tháng 08 năm 2012, Ngành: Khoa Học Y Khoa, Chuyên ngành:  
Vật Liệu Y Sinh và Y Học Tái Tạo.

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Đại học SoonChunHyang, Hàn Quốc.

- Được cấp bằng TSKH ngày ..... tháng .... năm ....., ngành: ....., chuyên ngành:  
.....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày, tháng năm : Chưa Ngành: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Quốc Tế -  
Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Liên ngành  
Hóa học – Công nghệ thực phẩm

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Vật liệu sinh học dùng trong tái tạo và phục hồi mô da

- Vật liệu sinh học dùng trong tái tạo và phục hồi mô xương

- Vật liệu sinh học có tính kháng khuẩn, an toàn sinh học dung như bang gạc y tế dạng đặc biệt trong  
điều trị lành thương

- Vật liệu sinh học dùng trong việc chống dính ruột sau phẫu thuật

- Vật liệu sinh học dùng như mạch máu nhân tạo

- Vật liệu sinh học dùng trong điều khiển thuốc dạng nano trong điều trị ung thư

- Biến tính bề mặt titanium nhằm cải thiện tương tác với mô nướu

- Ứng dụng biệt hóa tế bào gốc: mô hình tế bào gốc tùy xương người, tế bào gốc trung mô nướu răng;

- Chế tạo các hệ keo dạng bơm dùng cho tái tạo da, xương, tái tạo tế bào gốc và tái tạo cơ sau phẫu thuật  
K

- Tách chiết nguồn vật liệu sinh học từ nguồn tự nhiên, có nguồn gốc dồi dào ở Việt Nam như: hạt  
nano hydroxyapatite calcium phosphate từ xương bò hay xương heo, collagen từ da cá, protein từ tơ  
tằm, chitosan và oligomer chitosan từ vỏ tôm, pertin từ vỏ cam/quýt, ...

- Chế tạo hạt khoáng xương từ người tổng hợp hóa học tạo nguồn nguyên liệu bù calci cho các trường  
hợp thiếu calci

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 0 NCS báo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 02 HVCH báo vệ thành công luận văn Thạc sĩ ;

- Đã hoàn thành 04 đề tài NCKH trong đó có: 01 cấp nhà nước (do L'Oreal- UNESCO), 01 thuộc  
cấp Đại học Quốc Gia, 02 thuộc cấp Đại học Quốc tế;

- Đã công bố 100 bài báo KH, trong đó 56 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp 03 bằng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín và 01 thuộc sách chuyên  
ngành được viết bằng tiếng anh;

- Số lượng: Không tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc  
tế.

### Liệt kê không quá 5 công trình khoa học tiêu biểu nhất

- Nguyen, Nghi Thi-Phuong, Long Vuong-Hoang Nguyen, Nam Minh-Phuong Tran, Dat Tan Nguyen, Tien Ngoc-Thuy Nguyen, Hien Anh Tran, Nhi Ngoc-Thao Dang, Toi Van Vo, and Thi-Hiep Nguyen. "The effect of oxidation degree and volume ratio of components on properties and applications of in situ cross-linking hydrogels based on chitosan and hyaluronic acid." *Materials Science and Engineering: C* 103 (2019): 109670.
- Loan Khanh, Ly, Nguyen Thanh Truc, Nguyen Tan Dat, Nguyen Thi Phuong Nghi, Vo Van Toi, Nguyen Thi Thu Hoai, Tran Ngoc Quyen, Tran Thi Thanh Loan, and Nguyen Thi Hiep. "Gelatin-stabilized composites of silver nanoparticles and curcumin: Characterization, antibacterial and antioxidant study." *Science and Technology of Advanced Materials, volume 20, 2019, issue 1, pages 276-290.*
- Thanh, Nhi Tra, Minh Ho Hieu, Nam Tran Minh Phuong, Thien Do Bui Thuan, Hoai Nguyen Thi Thu, Thai Do Minh, Hai Nguyen Dai, and Hiep Nguyen Thi. "Optimization and characterization of electrospun polycaprolactone coated with gelatin-silver nanoparticles for wound healing application." *Materials Science and Engineering: C* 91 (2018): 318-329.
- Truc, Nguyen Thanh, Ho Hieu Minh, Ly Loan Khanh, Vo Minh Thuy, Vo Van Toi, Tran Van Man, Huynh Cong Nhat Nam, Tran Ngoc Quyen, and Nguyen Thi Hiep. "Modification of type I collagen on TiO<sub>2</sub> surface using electrochemical deposition." *Surface and Coatings Technology* 344 (2018): 664-672.
- Thi Hiep, Nguyen, Huynh Chan Khon, Nguyen Dai Hai, Lee Byong-Taek, Vo Van Toi, and Le Thanh Hung. "Biocompatibility of PCL/PLGA-BCP porous scaffold for bone tissue engineering applications." *Journal of Biomaterials science, Polymer edition* 28, no. 9 (2017): 864-878.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Không

16. Kỷ luật: Không.

### B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Với vai trò là giảng viên Đại học và phấn đấu đạt chức danh Phó Giáo Sư, trong suốt gần 13 năm học tập ở nước ngoài và công tác tại Đại học Quốc Tế tôi tự đánh giá như sau:

#### Về tiêu chuẩn

Trong cuộc sống, tôi luôn sống lành mạnh, quan tâm đến cuộc sống người thân trong gia đình và làm việc theo pháp luật, luôn giữ vững và rèn luyện tư cách đạo đức tốt, sống hòa nhã và luôn giúp đỡ mọi người.

Trong giai đoạn còn học Tiến sĩ, tôi luôn tìm cách giúp bạn bè, người hiếu học, người có hoàn cảnh khó khăn tìm kiếm học bổng và ra nước ngoài học tập (tổng cộng tôi đã giúp được 5 người hoàn thành Tiến sĩ); giúp sinh viên mới ổn định cuộc sống khi vừa mới qua Hàn.

Khi về nước, với vai trò là một giảng viên tôi đã và đang phấn đấu học tập không ngừng để nâng cao kiến thức chuyên môn, tích cực tham gia vào thực tiễn sản xuất, nghiên cứu, và chuyển giao khoa học và công nghệ, từ đó giúp cho tôi tự tin và vững vàng hơn trong giảng dạy chuyên ngành cũng như truyền đạt kiến thức mới cho thế hệ trẻ. Tôi phấn đấu để luôn là tấm gương học tập và lao động cho các thế hệ trẻ là học sinh, sinh viên và học viên cao học. Do đó, tôi đã được Trường Đại học Quốc Tế (ĐHQQT), Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG TPHCM) và Nhà nước tặng các bằng khen: cho nhà giáo xuất sắc năm 2017 (do Hiệu trưởng ĐHQQT khen tặng), người đã có công trình nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ xuất sắc năm 2017 (bằng khen mã số 1483/QĐ-ĐHQG), nhà giáo thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017-2018 (bằng khen mã số 180 106 – QĐ/BTGTU), người có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi

THÀNH  
RƯỜNG  
AI HỘ  
JOC



đua yêu nước của ĐHQG-HCM giai đoạn từ tháng 9/2015 đến tháng 6/2018 (bằng khen mã số 597/QĐ-ĐHQG). Ngoài ra, tôi còn được vinh dự đại diện các nhà khoa học trẻ trong Đại học Quốc Gia tiếp bà Chủ tịch Quốc Hội Nguyễn Thị Kim Ngân, đại diện miền nam ra nhận lời chúc Tết của Thủ Tướng Nguyễn Xuân Phúc và Phó Thủ Tướng Vũ Đức Đam, đến và trao đổi về khoa học với trưởng ban Tuyên Giáo Trung Ương Võ Văn Thường. Tôi cũng rất vinh hạnh được chọn phát biểu trước Thủ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thị Nghĩa để báo cáo thành tích thi đua học tập trong kỳ họp 6 tháng đầu năm 2018 của các bộ ngành được tổ chức tại Hạ Long. Gần đây, tôi được chọn ra từ hơn 2000 gương tiêu biểu thành phố để theo đoàn “Sáng Mãi Niềm Tin” về thăm quê Bác, viếng mộ anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong các cuộc chiến tranh. Tôi đã đến thăm Hương cho gia đình Bác Hồ, Đại Tướng Võ Nguyên Giáp, các đồng chí cách mạng lão thành trong đó có nguyên Bí Thư Thành Ủy Nguyễn Thị Minh Khai, viếng 10 ngôi mộ của các chị nữ thanh niên xung phong tại Ngã Ba Đồng Lộc, viếng mộ anh Lý Tự Trọng...

Đối với tôi, nghiên cứu khoa học là công việc tạo ra tài sản trí tuệ cho quốc gia, là vũ khí vô cùng quý báu trong việc hợp tác Quốc Tế và bảo vệ Tổ Quốc. Có hiểu biết, có nghiên cứu chúng ta mới hiểu bạn và hiểu mình mà từ đó ứng xử cho đúng, cho có hiệu quả. Do đó, tôi luôn quan tâm các em sinh viên, các hoạt động thanh niên và hướng dẫn để các em, thôi thúc các em và truyền đam mê học tập và nghiên cứu cho các em bằng các buổi bài phát biểu hay tham luận nhằm khuyến khích thanh thiếu niên làm nghiên cứu khoa học cụ thể là hội thảo do Báo Khăn Quàng Đỏ và Arizona tổ chức.

#### Về nhiệm vụ

##### *Trước khi làm giảng viên:*

Tôi đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng chương trình hướng Y học tái tạo do nguyên Trưởng Bộ môn giao nhiệm vụ trong hoàn cảnh và tình hình vô cùng khó khăn: không phòng thí nghiệm, không sinh viên và không kinh phí. Hơn hết là không có người đi trước, phụ huynh và học sinh chưa biết gì về Y học tái tạo. Tôi đã vất vả vay mượn vốn, vay mượn máy và thuyết phục phụ huynh và sinh viên đi theo hướng này. Tôi đã giúp sinh viên tìm đến học bổng và có tình yêu với khoa học. Sau bao nhiêu khó khăn, tôi cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vào năm 2013, đặt nền móng cho hướng Y học tái tạo tại Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh.

##### *Sau khi làm giảng viên:*

###### *Trong công tác giáo dục – đào tạo:*

Trong các năm công tác tại Trường ĐHQQT, tôi đều được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục và đào tạo do nhà Trường giao. Tôi đã và đang tham gia giảng dạy tổng cộng 4 môn bậc đại học, 1 môn bậc sau đại học và 5 đồ án/ luận án. Tôi luôn hết lòng cho công việc giảng dạy, và đầu tư thời gian để giúp sinh viên hiểu rõ được kiến thức muốn truyền đạt cũng như khơi dậy sự yêu thích ngành nghề cho sinh viên. Ngoài ra, tôi còn tích cực tham gia hướng dẫn đề tài tốt nghiệp cho sinh viên đại học, cao học, và nghiên cứu sinh. Đến nay, tôi cũng đã hướng dẫn 22 sinh viên và 4 học viên (trong đó có 2 học viên đã tốt nghiệp) lần lượt ở bậc đại học và sau đại học tại Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh. Đặc biệt, trong suốt quá trình hướng dẫn sinh viên đại học, tôi luôn luôn biết cách tìm kiếm và bồi dưỡng nhân tài, nhờ đó, sinh viên nhận rất nhiều giải thưởng và học bổng trong quá trình học, tiêu biểu là: sinh viên Lương Thu Hiền được Giải thưởng “Tiếp sức những ước mơ” năm 2013; (2) sinh viên Đặng Ngọc Thảo Nhi được Giải ba toàn quốc - giải thưởng “Sinh viên Nghiên cứu Khoa học” cấp Bộ (VIFOTEC) (năm 2016); (3) sinh viên Nguyễn Vương Hoàng Long được học bổng trao đổi ERASMUS (năm 2016); (4) sinh viên Nguyễn Thị Phương Nghi được các giải thưởng “Honda Y-E-S dành cho kỹ sư và nhà khoa học trẻ Việt Nam” (năm 2018), học bổng “AmCham Women in science” (năm 2018) và học bổng Chevening của Chính phủ Anh (năm 2019); (5) sinh viên Hồ Hiếu Minh được Giải thưởng “Sinh viên Xuất sắc trong Hoạt động Nghiên cứu Khoa học” của ĐHQG-TPHCM (2017); và (6) sinh viên Trần Minh Phương Nam được Học bổng thực tập sinh nghiên cứu tại Viện nghiên cứu Weizmann, Israel (2018). Dưới sự hướng dẫn của tôi, rất nhiều sinh viên trong nhóm đã nhận được học bổng để tiếp tục làm nghiên cứu sinh ở các nước phát triển như Mỹ, Anh, Úc, Nhật, Hàn, Đài Loan và Singapore.

PHU  
G C  
TẾ  
HNW

### *Trong công tác nghiên cứu khoa học;*

Trong những năm qua, Tôi đã cống hiến hết mình cho công việc nghiên cứu và rèn luyện chuyên môn. Tôi có năng lực nghiên cứu cao trong nghiên cứu khoa học và đã tạo điểm mạnh, đáng chú ý trong Đại học Quốc Tế và Đại học Quốc Gia-TP. HCM. Tôi đã được chọn là thành viên trong hội đồng ngành khoa học vật liệu của Đại học Quốc Gia -TP. HCM. Tôi đã hoàn thành chủ nhiệm 04 đề tài NCKH; công bố 100 bài báo trong đó 56 bài thuộc hệ thống ISI, 09 bài báo trong nước, 31 bài báo hội nghị quốc tế; công bố 02 sách chuyên ngành; và nộp 04 sáng chế trong đó 03 đã được cấp và 01 đang trong giai đoạn xem xét.

Ngoài ra, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học xuất sắc liên tục các năm liền, đã được khen thưởng và tuyên dương ở rất nhiều cấp bậc từ quốc tế đến trong nước. Trong đó, 04 giải thưởng gồm Giải thưởng sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019 (Quyết định số 2298/QĐUB ngày 31/05/2019), L'Oréal-UNESCO for women in science – International Rising Talent năm 2018, ASEAN-US Science Prize for Women năm 2017, L'Oréal-UNESCO national fellowship năm 2016 là các giải thưởng danh giá.

Nghiên cứu khoa học là không ranh giới, quan niệm như thế, tôi và anh chị em trong Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh (BME-IU) đã thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kết nối quốc tế và mang về nhiều nguồn tài trợ khác trên thế giới, nhờ đó giúp đẽ tài nghiên cứu trong đơn vị thêm phong phú.

Trong suốt quá trình công tác tại trường, tôi và các anh chị đồng nghiệp dưới sự hướng dẫn của GS.TS Võ Văn Tới đã phấn đấu không ngừng với tiêu chí “Chất Lượng, Bền Vững và Hữu Ích”, tập thể BME-IU đã nhiều năm liền đạt danh hiệu xuất sắc nhất trường Đại học Quốc Tế và Đại học Quốc Gia. Nhờ đó, chương trình đào tạo của Bộ môn đã đạt nhiều chuẩn kiểm định trong đó có hai chuẩn rất đáng khen ngợi là kiểm định chuẩn AUN và ABET mà tôi đã góp phần đóng góp không nhỏ.

### *Sau khi làm Trưởng Bộ Môn:*

Trong công tác quản lý giáo dục, với vai trò là trưởng Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, chủ tịch hội đồng khoa học của Bộ môn và là thành viên hội đồng khoa học Nhà Trường, tôi quản lý, định hướng và xây dựng chương trình nghiên cứu và đào tạo của Bộ môn sao cho phù hợp chiến lược nhà trường và theo chỉ đạo của Đảng Ủy Ban Giám Hiệu.

Tôi luôn luôn lắng nghe sinh viên và nhà tuyển dụng thông qua các cuộc khảo sát, từ đó họp bàn với Hội đồng khoa học Bộ môn để tham gia chỉnh sửa khung chương trình đào tạo sao cho phù hợp với nhu cầu các bên.

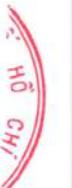
Ý thức vai trò ngành KYTS trong chăm sóc sức khỏe con người, tôi tìm kiếm và tuyển dụng các Tiến sĩ, cán bộ có tâm huyết, nhiệt tình trong công việc, những người biết cống hiến và từ đó đốc thúc anh chị em trong đơn vị làm nghiên cứu khoa học. Trong tương lai, tôi sẽ cùng anh chị em kết nối với doanh nghiệp để đem sản phẩm đến cho tay người dân Việt Nam.

Cuối cùng, tôi nhận xét ngoài các công tác khác liên quan đến chuyên môn, quản lý, các công tác khác do nhà trường và công đoàn tổ chức, tôi đều nhiệt tình tham gia và đóng góp cho các thành công của các hoạt động này tại BM KYTS-DHQ.

### 2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số **5.5** năm.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013-2014	0	0	0	0			
2	2014-2015	0	0	0	5	309.06	0.75	309.81
3	2015-2016	0	0	1	3	159.5	80	239.5
3 năm học cuối								
4	2016-2017	0	0	1	0	347.5	60.5	408
5	2017-2018	0	0	1	11	499.4	90.5	589.9
6	2018-2019	0	0	1	8	458.858	46.9	505.758



## 3. Ngoại ngữ:

## 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: - Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm .....đến năm .....- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; Tại nước: Hàn Quốc năm 2007b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước 

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài 

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEIC 680 .....

## 4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD NCS HV	Thời gian hướng dẫn từ .... đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV				
1	Đặng Ngọc Thảo Nhi	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		Từ 2017 đến 2018	Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp, HCM	2018
2	Trà Thanh Nhi	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		Từ 2014 đến 2017	Trường Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp, HCM	2017

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

## 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GD&DH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Biomaterials in Translational Medicine	CK	Woodhead Publishing Series in Biomaterials, 2019	8	Chương 13 - Adipose tissue regeneration: Scaffold—Biomaterial strategies and translational perspectives (trang 291-330)	

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS): 01

**Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang... đến trang.../T  
TR  
ĐA  
QU  
/Vg

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Biên tinh Col-I/Fn trên bề mặt titanium bằng phương pháp điện hóa; tính chất lớp phủ và tính tương hợp sinh học. (Modification of type I collagen on TiO <sub>2</sub> surface using electrochemical deposition)	CN	Quỹ L'Oreal – UNESCO	2 năm	8/2018
2	Nghiên cứu chế tạo hạt nano Biphasic Calcium Phosphate (BCP) nhằm ứng dụng vào trong chữa trị răng nhạy cảm	CN	T2016-02-BME ĐT cấp cơ sở	09/2016 – 09/2017	05/04/2017
3	Nghiên Cứu Tổng Hợp Hệ Xi Măng Sinh Học Trên Nền Hydrogel, AHA-NOCC-PVPA-BCP (Aldehyde Hyaluronic Acid (AHA), N,O-Carboxymethyl Chitosan (NOCC), Poly(Vinyl Phosphonic Acid) (PVPA), Biphasic Calcium Phosphate (BCP)), Cho Ứng Dụng Tái Tạo Xương	CN	T2017-03-BME ĐT cấp cơ sở	03/2018 – 03/2019	29/01/2019
4	Nghiên cứu tối ưu tính kháng khuẩn và tương hợp sinh học keo polyvinyl alcohol/chitosan/silver nhằm ứng dụng trong điều trị vết thương da.	CN	C2018-28-02 ĐT ĐHQG – Loại C	04/2018 – 04/2020	25/01/2019

**Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

HÀ  
NG  
ƯỜ  
I HỌ  
C



7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố (*Chú ý (\* là tác giả chính của bài)*)

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
<b>SAU KHI BẢO VỆ THÀNH CÔNG LUẬN ÁN TIỀN SĨ</b>								
<i>Các bài báo khoa học quốc tế</i>								
1	PEGylated poly (amidoamine) dendrimers-based drug loading vehicles for delivering carboplatin in treatment of various cancerous cells	9	Journal of Nanoparticle Research	SCIE, IF= 2.020, Q2	1	21, no. 2	43	2019
2	Preparation, and characterization of oxaliplatin drug delivery vehicle based on PEGylated half-generation PAMAM dendrimer.	8	Journal of Polymer Research	SCIE, IF= 1.434, Q2	2	26, no. 5	116	2019
* 3	Stabilization of silver nanoparticles in chitosan, and gelatin hydrogel, and its applications.	8	Materials Letters	SCI, IF= 2.687, Q2	0	248	241-245	2019
* 4	The effect of oxidation degree, and volume ratio of components on properties, and applications of in situ cross-linking hydrogels based on chitosan, and hyaluronic acid.	9	Materials Science, and Engineering: C	SCIE, IF= 5.08, Q1	0	103	109670	2019
5	Self-assembled poly (ethylene glycol) methyl ether grafted gelatin nanogels for efficient delivery of curcumin in cancer treatment.	8	Journal of Applied Polymer Science	SCI, IF= 1.9, Q2	1	136, no. 20	47544	2019
* 6	Gelatin-stabilized composites of silver nanoparticles, and curcumin: Characterization, antibacterial, and antioxidant study.	9	Science, and Technology of Advanced Materials	SCI, IF= 4.787, Q1	0			2019
* 7	Fabrication of injectable bone substitute loading porous simvastatin-loaded poly (lactic-co-glycolic acid) microspheres.	8	International Journal of Polymeric Materials, and Polymeric Biomaterials	SCIE, IF= 2.127, Q2	0		43477	2019
* 8	In Vivo Study of the Antibacterial Chitosan/Polyvinyl Alcohol Loaded with Silver Nanoparticle Hydrogel for Wound Healing Applications.	11	International Journal of Polymer Science	SCIE, IF= 1.718, Q2	0	2019		2019
9	Investigation of Chitosan Nanoparticles Loaded with Protocatechuic Acid (PCA) for the Resistance of Pyricularia oryzae Fungus against Rice Blast.	10	Polymers	SCI, IF= 3.483, Q2	0	11, no. 1	177	2019
10	Novel amphiphilic heparin-pluronic P123 copolymers exhibiting a great potential for Cisplatin delivery	5	Journal of materials science	SCIE, IF= 2.993, Q1	0	53, no. 18	12692-12703	2018

11	Mineralization of plasma treated polymer surfaces from super-saturated simulated body fluids.	5	Materials Letters	SCI, IF= 2.687, Q2	2	230	43814	2018
12	Evolution, and present scenario of multifunctionalized mesoporous nanosilica platform: A mini review.	9	Materials Science, and Engineering: C	SCIE, IF= 5.08, Q1	6			2018
13	Leu33Pro (PIA) polymorphism of integrin beta3 modulates platelet Src pY418, and focal adhesion kinase pY397 phosphorylation in response to abnormally high shear stress.	6	Blood Coagulation & Fibrinolysis	SCI, IF= 1.119, Q3	0	29, no. 6	488-495	2018
14	Injectable Nanocurcumin-Formulated Chitosan-g-Pluronic Hydrogel Exhibiting a Great Potential for Burn Treatment.	5	Journal of healthcare engineering	SCIE, IF= 1.261, Q3	6			2018
15	In vitro cytotoxicity of iron oxide nanoparticles: effects of chitosan, and polyvinyl alcohol as stabilizing agents.	4	Materials Research Express	SCIE, IF= 1.151, Q1	2	5, no. 3	35051	2018
16	Efficient self-assembly of mPEG end-capped porous silica as a redox-sensitive nanocarrier for controlled doxorubicin delivery.	5	International journal of biomaterials	ESCI, IF= 1.07, Q3	5			2018
* 17	Modification of type I collagen on TiO <sub>2</sub> surface using electrochemical deposition.	9	Surface, and Coatings Technology	SCI, IF= 2.906, Q1	4	344	664-672	2018
* 18	Optimization, and characterization of electrospun polycaprolactone coated with gelatin-silver nanoparticles for wound healing application.	8	Materials Science, and Engineering: C	SCIE, IF= 5.08, Q1	10	91	318-329	2018
* 19	Evaluation of the Morphology, and Biocompatibility of Natural Silk Fibers/Agar Blend Scaffolds for Tissue Regeneration.	10	International Journal of Polymer Science	SCIE, IF= 1.718, Q2	0			2018
20	Preparation, characterization, and antifungal properties of chitosan-silver nanoparticles synergize fungicide against Pyricularia oryzae.	6	Journal of nanoscience, and nanotechnology	SCIE, IF= 1.354, Q3	6	18, no. 8	5299-5305	2018
21	Low systemic toxicity nanocarriers fabricated from heparin-mPEG, and PAMAM dendrimers for controlled drug release.	10	Materials Science, and Engineering: C	SCIE, IF= 5.08, Q1	16	82	291-298	2018
* 22	Fabrication of Core-Shell PLGA-Chitosan Microparticles Using Electrospinning: Effects of Polymer Concentration.	3	International Journal of Polymer Science	SCIE, IF= 1.718, Q2	3			2017
23	Development of new magnetic nanoparticles: Oligochitosan obtained by $\gamma$ -rays, and-coated Fe <sub>3</sub> O <sub>4</sub> nanoparticles.	6	Applied Surface Science	SCI, IF= 4.439, Q1	8	422	863-868	2017
* 24	Fabrication of Polycaprolactone/Polyurethane Loading Conjugated Linoleic Acid, and Its Antiplatelet Adhesion.	4	International journal of biomaterials	ESCI, IF= 1.07, Q3	1			2017
* 25	Biocompatibility of PCL/PLGA-BCP porous scaffold for bone tissue engineering applications.	6	Journal of Biomaterials science, Polymer	SCI, IF= 1.911, Q3	16	28, no. 9	864-878	2017
26	Development, and in vitro evaluation of liposomes using soy lecithin to encapsulate paclitaxel.	3	International journal of biomaterials	ESCI, IF= 1.07, Q3	8			2017



* 41	In vitro, and in vivo evaluation of porous PCL-PLLA 3D polymer scaffolds fabricated via salt leaching method for bone tissue engineering applications.	4	Journal of Biomaterials Science, Polymer	SCI, IF= 1.911, Q3	26	25, no. 2	150-167	2014
* 42	Injectable in situ crosslinkable hyaluronan-polyvinyl phosphonic acid hydrogels for bone engineering.	3	Journal of Biomedical Science, and Engineering	IF= 0.66	11	6, no. 8	854	2013
* 43	A hybrid electrospun PU/PCL scaffold satisfied the requirements of blood vessel prosthesis in terms of mechanical properties, pore size, and biocompatibility.	4	Journal of Biomaterials Science, Polymer	SCI, IF= 1.911, Q3	24	24, no. 14	1692-1706	2013
* 44	A novel fibrous scaffold composed of electrospun porous poly( $\epsilon$ -caprolactone) fibers for bone tissue engineering.	4	Journal of biomaterials applications	SCIE, IF= 2.082, Q3	23	28, no. 4	514-528	2013
* 45	In vitro, and in vivo studies of rhBMP2-coated PS/PCL fibrous scaffolds for bone regeneration.	3	Journal of Biomedical Materials Research Part A	SCI, IF= 3.231, Q2	28	101, no. 3	797-808	2013
<b>Các bài báo khoa học trong nước</b>								
* 46	Anh hưởng nồng độ bột nano lén tinh kháng khuẩn và tương thích sinh học của gel Poly vinyl alcohol/Chitosan/AgNPs.	3	Tạp chí công thương	ISSN: 0866-7756	0	no. 11	508-512	2018
* 47	Tổng hợp hạt Biphasic calcium phosphate với mục tiêu hỗ trợ điều trị cho răng nhạy cảm.	2	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	21, no. 1	110-116	2017
* 48	Thứ nghiên cứu tóm tắt huyết in vitro trên keo sinh học có các ti lệ AHA: NOCC khác nhau dựa trên hai phương pháp tổng hợp NOCC.	3	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	21, no. 1	117-122	2017
49	Những cập nhật mới về góc tự do và hệ thống chống oxy hóa trong cơ thể.	3	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	20, no. 1	43471	2016
* 50	Nghiên cứu tính tương hợp sinh học của Keo HA/PVPA trên mô hình chuột.	6	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	20, no. 1	53-58	2016
51	Nghiên cứu biểu hiện của Tropomyosin Receptor Kinase B (TrkB) trong u nguyên bào thần kinh ở người	4	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	20, no. 1	123-128	2016
52	So sánh các chỉ số glycat hóa trong ván đề đánh giá biến chung thận trên bệnh nhân đái tháo đường	3	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	19, no. 1	179-185	2015
* 53	Nghiên cứu và chế tạo keo Hyaluronic/Polyvinyl Phosphonic Acid/Chitosan nhằm ứng dụng như keo sinh học	5	Tạp chí Y học – TP.HCM	ISSN: 1859-1779	0	19, no. 1	370-374	2015
<b>Các báo cáo được đăng trong kỳ yếu của hội nghị khoa học</b>								
* 54	Effect of Polyvinyl Alcohol Concentration on Properties of Polyvinyl Alcohol-Chitosan Hydrogel Loading Silver Nanoparticles.	3	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-3	0	69	307-311	2018

* 55	Decellularization of bovine cancellous bone for bone tissue engineering application.	6	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-3	0	69	139-142	2018
* 56	A comparative study on hydroxyapatite derived from bovine bones, and synthetic sources.	4	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-3	0	69	175-178	2018
* 57	Synthesis of N,O-Carboxymethyl Chitosan-Aldehyde Hyaluronic Acid Hydrogel Loading Silver Nanoparticles.	4	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-3	0	69	179-182	2018
* 58	Fabrication of N,O carboxymethyl chitosan (NOCC) - aldehyde hyaluronic acid (AHA) - biphasic calcium phosphate (BCP)- poly vinyl phosphonic acid (PVPA) hydrogel for bone regeneration.	5	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-	0	69	283-287	2018
* 59	Observation of Fibroblast Cell Attachment and Proliferation on Different Titanium Surface Textures: Morphology, and In Vitro Study.	7	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-	0	69	319-322	2018
* 60	Fabrication of Curcumin/Silver Nanoparticles Loaded Gelatin Scaffold.	3	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-	0	69	203-207	2018
* 61	Investigation of biphasic calcium phosphate on dentin occlusion for dentin hypersensitivity treatment	4	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-	0	69	143-146	2018
* 62	Composite Nano-Fiber Mats Consisting of Biphasic Calcium Phosphate Loaded Polyvinyl Alcohol – Gelatin for Biomedical Applications.	5	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-13-5858-6 Online ISBN: 978-981-13-5859-	0	69	301-305	2018

AIG  
2010 - 2017

TỔ HỘ CHI

* 63	Polycaprolactone in tissue engineering, and regenerative medicine: bone scaffold, blood vessels, and more.	International Workshop on Advanced Science & Technology: Materials Science, and Engineering. (VN IWMS)				
* 64	Investigating the Effect of Under-Zero Treatment (-80 and -196 °C) to Silk Protein	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4360-4 Online ISBN: 978-981-10-4361-1	0	63	667-670 2017
* 65	Synthesis of Cross-Linking Chitosan-Hyaluronic Acid Based Hydrogels for Tissue Engineering Applications.	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4361-1	3	63	671-675 2017
* 66	Preparation, and Characterization of Nano-sized Biphasic Calcium Phosphate (BCP) for Demineralized Dentin Infiltration in Hypersensitivity Treatment.	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4360-4 Online ISBN: 978-981-10-4361-	2	63	677-680 2017
* 67	Characterization of Fibronectin Assembly by Adherent Platelets Under Flow Conditions: Effect of Shear Stress, and Role of β3 Integrins.	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4360-4 Online ISBN: 978-981-10-4361-	0	63	779-782 2017
* 68	Investigation of Extraction, and Characterization of Collagen from the Skin of Striped Catfish ( <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> ).	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4360-4 Online ISBN: 978-981-10-4361-1	0	63	789-792 2017
* 69	Shear-Induced Fibrillar-Like Supramolecule of Plasma Fibronectin: A New Form of Fibronectin with Enhanced Activity in Platelet Adhesion, and Aggregation.	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4360-4 Online ISBN: 978-981-10-4361-1	0	63	805-808 2017
70	In Vitro Cell-Free Synthesis of Fibronectin Fibrils: Their Conformation, and Effects on Platelet Function.	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6). IFMBE Proceedings	Print ISBN: 978-981-10-4360-4 Online ISBN: 978-981-10-4361-1	0	63	941-945 2017

* 71	Fabrication of Gelatin/Chitosan/Vitamin D Film for Wound Healing Application	5	The 5th International Workshop on Nanotechnology and Application (IWNA)	0		2015
* 72	Application of nanosilver in medicine.	7	The 5th International Workshop on Nanotechnology, and Application (IWNA)	0		2015
* 73	Investigation on The Formation of Silver Nanoparticles Under Different Conditions	5	The 5th International Workshop on Nanotechnology, and Application (IWNA)	0		2015
* 74	Analysis of The Behavior of BCP Nanopowder Synthesized by Ultrasonication Method Under Human Oral Environment Simulation	5	The 5th International Workshop on Nanotechnology, and Application (IWNA)	0		2015
* 75	Fabrication of Hyaluronan–Chitosan–Polyvinyl Phosphonic Acid Hydrogel for Bioglue Applications.	4	5th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME5). IFMBE Proceedings	ISBN 978-3-319-11776-8	1 46	395-397 2015
* 76	Fabrication of In Situ Crosslinking Polyvinyl Phosphonic Acid-Chitosan Hydrogel for Wound Applications.	4	5th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME5). IFMBE Proceedings	ISBN 978-3-319-11776-8	0 46	383-386 2015
* 77	Investigation of the Silk Fiber Extraction Process from the Vietnam Natural Bombyx Mori Silkworm Cocoon.	8	5th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME5). IFMBE Proceedings	ISBN 978-3-319-11776-8	1 46	391-394 2015
* 78	Development of a new injectable PVA-Ag NPs/Chitosan hydrogel for wound Dressing Application.	3	5th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME5). IFMBE Proceedings	ISBN 978-3-319-11776-8	2 46	387-390 2015
* 79	Investigation of the Synthetic Process of Nano-Hydroxyapatite (Hap) Using Microwave and Ultrasound	5	5th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in	ISBN 978-3-319-11776-8	0 46	398-401 2015

		Vietnam (BME5). IFMBE Proceedings				
* 80	Synthesis and Characterization of Hydroxyapatite Biomaterials from Bio Wastes	4	5th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME5), IFMBE Proceedings	ISBN 978-3-319-11776-8	1 46	402-404 2015
* 81	Investigation of the differences of reaction performance of the synthetic process of nano hydroxyapatite using microwave and ultrasound	5	The 4th International Workshop on Nanotechnology, and Application (IWNA)		0	2013
* 82	Synthesis, and Characterization of Hydroxyapatite Biomaterials from Bio Wastes.	4	The 4th International Workshop on Nanotechnology, and Application (IWNA)		0	2013
* 83	Magnetic Iron Oxide Nanoparticles, and Silver Nanoparticles; Synthesis, and Biomedical Applications.	4	The 4th International Workshop on Nanotechnology, and Application (IWNA)		0	2013
* 84	Fabrication, and Characterization of an Antimicrobial PVA-Nano Ag/Chitosan Hydrogel for wound Dressing Application.	5	13th Asian BioCeramics Symposium (ABC conference)		0	2013
<i>TRƯỞC KHI BẢO VỆ THÀNH CÔNG LUẬN ÁN TIỀN SĨ</i>						
<i>Các bài báo khoa học quốc tế</i>						
* 85	Microwave sintering, and in vitro study of defect-free stable porous multilayered HA <sub>p</sub> -ZrO <sub>2</sub> artificial bone scaffold.	4	Science, and technology of advanced materials	SCI, IF= 4.787, Q1	11 13, no. 3	35009 2012
* 86	The effect of cross-linking on the microstructure, mechanical properties, and biocompatibility of electrospun polycaprolactone-gelatin/PLGA-gelatin/PLGA-chitosan hybrid composite.	2	Science, and technology of advanced materials	SCI, IF= 4.787, Q1	37 13, no. 3	35002 2012
* 87	Preparation, and characterization of electrospun PCL/PLGA membranes, and chitosan/gelatin hydrogels for skin bioengineering applications.	3	Journal of Materials Science: Materials in Medicine	SCIE, IF= 2.448, Q3	63 22, no. 10	2207 2011
* 88	Fabrication, and characterization of porous poly(lactic-co-glycolic acid) (PLGA) microspheres for use as a drug delivery system.	5	Journal of Materials Science	SCI, IF= 2.993, Q1	27 46, no. 8	2510-2517 2011
* 89	Fabrication of Cross-linked Nano-Fibrous Chitosan Membranes, and Their Biocompatibility Evaluation.	4	Korean Journal of Materials Research	ESCI, IF= 0.11, Q3	1 21, no. 2	125-132 2011

* 90	Nano Ag loaded PVA nano-fibrous mats for skin applications.	4	Journal of Biomedical Materials Research Part B: Applied Biomaterials	SCI, IF= 3.373, Q3	53	96, no. 2	225-233	2011
* 91	Fabrication, and characterization of cross-linked gelatin electro-spun nano-fibers.	2	Journal of Biomedical Science, and Engineering	IF= 0.66	98	3, no. 12	1117	2010
* 92	Electro-spinning of PLGA/PCL blends for tissue engineering, and their biocompatibility.	2	Journal of Materials Science: Materials in Medicine	SCIE, IF= 2.448, Q3	112	21, no. 6	1969-1978	2010
* 93	Fabrication of Ag nanoparticles dispersed in PVA nanowire mats by microwave irradiation, and electro-spinning.	3	Materials Science, and Engineering: C	SCIE, IF= 5.08, Q1	45	30, no. 7	944-950	2010
* 94	Fabrication of Artificial Bone by the Combination of Electrosinning, Extrusion, and Slurry Processes.	2	Materials Science Forum	IF= 0.23, Q3	0	654	2233-2236	2010
<i>Các bài báo khoa học trong nước</i>								
* 95	Nghiên cứu chế tạo pin sạc kẽm - polyaniline	3	Tạp chí phát triển khoa học và công nghệ	ISSN: 1859-0128	0	11, no. 6	85-91	2008
<i>Các báo cáo được đăng trong kỳ yếu của hội nghị khoa học</i>								
* 96	Fabrication and Characterization of Novel Electrospun PVPA/PVA Nanofiber Matrix for Bone Tissue Engineering	3	Proceedings of the Materials Research Society of Korea Conference	SCOPUS, E-SCI	17, no. 1		2011	
* 97	Implantation of Small Artery Vessel from Blends PCL/PU with and without Anti-thrombus	2	Proceedings of the Materials Research Society of Korea Conference	SCOPUS, E-SCI	16, no. 1		2010	
* 98	Cell Growing Behavior on the Electrospun PVA/GE nanofiber mats	6	Proceedings of the Materials Research Society of Korea Conference	SCOPUS, E-SCI	15, no. 2		2009	
* 99	Mechanical properties, Biodegradability and Biocompatibility of Coronary Bypass Artery with PCL Layer and PLGA/Chitosan Mats Using Electrosinning	5	Proceedings of the Materials Research Society of Korea Conference	SCOPUS, E-SCI	15, no. 1		2009	
* 100	New Design of Coronary Bypass Artery with PCL Layer and PLGA/Chitosan Mat Using Electrosinning	5	Proceedings of the Materials Research Society of Korea Conference	SCOPUS, E-SCI	14, no. 2		2008	

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: từ TT 1 đến 84

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Thi-Hiep Nguyen, Dong-Woo Jang, Byong-Taek Lee. Fabrication Method of Artificial Bone using Extrusion, Electrospinning and Slurry	대한민국특허청 (Korean Intellectual Property Office)	06/02/2012	3
2	Thi-Hiep Nguyen, Hong Hyun Jin and Lee Byong Taek. PVA Nano Fibrous Mats comprising Ag Nanoparticles and Preparation Method of the Same	대한민국특허청 (Korean Intellectual Property Office)	06/02/2012	3
3	Thi-Hiep Nguyen, Hong Hyun Jin and Lee Byong Taek. Preparation Method of Fibrous Mats comprising PLGA/PCL Complex	대한민국특허청 (Korean Intellectual Property Office)	06/02/2012	3

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được cấp bằng TS: 0

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải thưởng Sáng Tạo Tp. Hồ Chí Minh	Hội đồng Thi đua - khen thưởng thành phố Hồ Chí Minh	2298/QĐUB 31/05/2019	
2	Giải thưởng Tài năng trẻ thế giới L'Oreal - UNESCO International Rising Talents 2018	L'Oreal - UNESCO	2018	
3	Bằng khen thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc, đóng góp vào sự thành công chung của ĐHQG-HCM năm học 2017-2018	Đại học Quốc gia TPHCM	1678/QĐ-DHQG 28/12/2018	
4	Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2016-2017 đến năm học 2017-2018	Đại học Quốc gia TPHCM	1225/QĐ-DHQG 10/10/2018	
5	Bằng khen thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước của ĐHQG-HCM giai đoạn từ tháng 9/2015 đến tháng 6/2018	Đại học Quốc gia TPHCM	597/QG-DHQG 6/6/2018	
6	Bằng khen thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2017-2018	Đảng Cộng sản Việt Nam Ban Chấp hành Đảng Bộ Ban Tuyên giáo TPHCM	180/QĐ-BTGTU106 14/05/2018	
7	Bằng khen đã có công trình nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ xuất sắc năm 2017	Đại học Quốc gia TPHCM	1483/QG-DHQG 25/12/2017	
8	Giải thưởng cho Nhà khoa học nữ ASEAN-US Science Prize for Women 2017	The U.S. Agency for International Development (USAID), The U.S. Mission to ASEAN	2017	
9	Giải thưởng cho nhà khoa học nữ Việt Nam L'Oreal UNESCO for Women in	L'Oreal – UNESCO Việt Nam	29/11/2016	



	Science, National Fellowship Program, Vietnam.		
10	Giải ba: Sinh Viên Nghiên Cứu Khoa Học	Bộ Giáo Dục Đào Tạo	7554/QĐ/BGD&ĐT 22/12/2006

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được cấp bằng TS: TT 1 đến 9

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng, phát triển chuyên ngành Y học Tái tạo – Bộ môn Kỹ Thuật Y Sinh, Đại học Quốc Tế - Đại học Quốc Gia Tp. HCM.

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo đại học và sau đại học ngành Kỹ Thuật Y Sinh với tư cách là thành viên hội đồng (2014-2017) và là Chủ tịch Hội đồng Khoa học Đào tạo cấp Bộ môn (2018- nay).

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:

- Giờ chuẩn giảng dạy:

- Công trình khoa học đã công bố:

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ

- Hướng dẫn NCS, ThS:

### C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2019

Người đăng ký  
(Ký và ghi rõ họ tên)



### D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU NOI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.

- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

THỦ TRƯỞNG



Trần Tiến Khoa